CÔNG TY CP DỊCH VỤ BẾN THÀNH (BTSC)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 42 /CV-BTSC	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2019*

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Báo cáo thường niên năm 2018 Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.

***Kính gửi*: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. Giới thiệu về tổ chức công bố thông tin

- Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH.**
- Mã chứng khoán : BSC.
- Địa chỉ trụ sở chính : 390 Nguyễn Công Trứ, P. Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. HCM.
- Điện thoại : (028) 3914 0932 – 3914 0933.
- Fax : (028) 3914 0934.
- Người được ủy quyền CBTT: Ông Trương Quang Thống – Phó Tổng Giám đốc.
- Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ.

II. Nội dung công bố thông tin

Báo cáo thường niên năm 2018 Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn www.btsc.com.vn.

Chúng tôi cam kết nội dung thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

TRƯƠNG QUANG THỐNG

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu.

CÔNG TY CP DỊCH VỤ BẾN THÀNH

BTSC
Best To Serve & Care

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018

03/2019

MỤC LỤC

I- THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát ---------- 1

Quá trình hình thành và phát triển ---------- 1

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh ---------- 4

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức KD và bộ máy quản lý ---------- 5

4. Định hướng phát triển ---------- 10

5. Các rủi ro ---------- 10

II- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh ---------- 11

2. Tổ chức và nhân sự ---------- 12

3. Tình hình đầu tư ---------- 16

4. Tình hình tài chính ---------- 17

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu ---------- 18

III- BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh ---------- 18

2. Tình hình tài chính ---------- 19

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý ---------- 19

4. Kế hoạch phát triển năm 2018 ---------- 20

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty ---------- 22

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban TGĐ Công ty ---------- 22

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT ---------- 23

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị ---------- 23

2. Ban kiểm soát ---------- 26

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGĐ và BKS ---- 27

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Phụ lục số II – Báo cáo thường niên

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH**
- Tên tiếng Anh : **BEN THANH SERVICE JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt : **BTSC**
- Logo:

- Trụ sở chính : 390 Nguyễn Công Trứ, P. Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. HCM.
- Điện thoại : (84-28) 3914 0932 – (84.28) 3914 0933
- Fax : (84-28) 3914 0934
- Website : www.btsc.com.vn
- Email : benthanh1@btsc.com.vn
- Giấy CNĐKDN : Mã số DN 0305246978 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 04/10/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 14/11/2016.
- Vốn điều lệ hiện tại : **31.507.470.000** (*Ba mươi mốt tỷ năm trăm lẻ bảy triệu bốn trăm bảy mươi ngàn* đồng).
- Mã cổ phiếu : BSC

❖ **Quá trình hình thành và phát triển**

a. Việc thành lập

Tiền thân của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành (BTSC) là Công ty Thương mại Dịch vụ Bến Thành (BTS).

Công ty Thương mại Dịch vụ Bến Thành (BTS) được thành lập theo Quyết định số 14A/QĐ-TL-2003 ngày 04/12/2003 của Tổng Công ty Bến Thành, trên cơ sở sáp nhập 03 đơn vị hạch toán phụ thuộc Sunimex là Trung tâm Thương mại Dịch vụ, Trạm dịch vụ kho vận Sunimex, Xưởng chế biến thuỷ hải sản xuất khẩu. Đến tháng 10/2004 sáp nhập thêm Công ty Nông sản thực phẩm Bến Thành và Xưởng gỗ thuộc Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Bình Chiểu.

b. Chuyển đổi sở hữu thành Công ty Cổ phần

Ngày 09/8/2006, Công ty Thương mại Dịch vụ Bến Thành (BTS) bắt đầu thực hiện Cổ phần hóa Doanh nghiệp theo Quyết định số 3629/QĐ-UBND ngày 9/8/2006 của UBND TP.HCM v/v thành lập Ban chỉ đạo CPH DNNN Công ty Thương mại Dịch vụ Bến Thành là đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty Bến Thành.

Ngày 01/11/2007, Công ty Thương mại Dịch vụ Bến Thành (BTS) đã chính thức chuyển đổi hình thức hoạt động từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần với tên gọi mới là Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành (**BTSC**), theo Quyết định số 3127/QĐ-UBND ngày 16/07/2007 của UBND TP.HCM về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Thương mại Dịch vụ Bến Thành thành Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành (BTSC), trong đó vốn nhà nước chiếm 45% vốn điều lệ Công ty.

c. Quá trình tăng vốn điều lệ

Thời gian	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá trị tăng (tỷ đồng)	Nội dung
04/10/2007	10	-	Vốn điều lệ ban đầu khi chuyển sang công ty cổ phần.
Tháng 03/2008	30	20	Chào bán riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:2, giá chào bán 10.000 đồng/cổ phiếu, số lượng cổ phiếu chào bán 2.000.000 cổ phiếu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 17/2007/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/12/2007
Tháng 10/2011	**31.5**	1.5	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2011 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/4/2011.

d. Các sự kiện quan trọng khác

- Ngày 19/12/2007, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã công nhận Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành trở thành công ty đại chúng theo Luật Chứng khoán.

- Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành tham gia góp vốn cùng 6 đơn vị thành viên của Tổng Công ty Bến Thành (BENTHANH GROUP) và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông (OCB) để thành lập Công ty Cổ phần Sàn giao dịch bất động sản Bến Thành theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0308322190 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

- Ngày 28/5/2010, Công ty CP Dịch vụ Bến Thành tham gia góp vốn thành lập Công ty CP Xe máy Bến Thành theo Quyết định số 01/HĐQT và đã được Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0310092385 ngày 28/6/2010.

- Ngày 28/5/2010, Công ty CP Dịch vụ Bến Thành tham gia góp vốn thành lập Công ty CP Giao nhận Bến Thành theo Quyết định số 02/HĐQT và đã được Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0310074516 ngày 21/6/2010.

- Ngày 26/3/2010, Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty đã thông qua quyết định đăng ký niêm yết cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày 28/10/2010, Công ty đã nhận Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp và ngày 03/11/2010, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp quyết định chấp thuận đăng ký niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành trên sàn Hà Nội. Ngày 05/01/2011, cổ phiếu BSC của Công ty chính thức giao dịch trên sàn Hà Nội.

- Ngày 24/08/2011, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành Giấy chứng nhận số 90/GCN-UBCK v/v đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho Công ty CP Dịch vụ Bến Thành. Ngày 28/10/2011 kết thúc đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ.

- Ngày 01/8/2012, Công ty CP Dịch vụ Bến Thành tham gia góp vốn thành lập Công ty CP TNHH Bến Thành – Nam Á theo Quyết định số 09/QĐ-HĐQT và đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0311941803 ngày 23/8/2012.

- Tháng 10/2013, thoái vốn tại Công ty CP Xe máy Bến Thành.

- Tháng 11/2014, thoái vốn tại Công ty CP TNHH Bến Thành – Nam Á

- Tháng 6/2015, giải thể Chi nhánh Công ty CP Dịch vụ Bến Thành tại Bình

Dương

- Năm 2015, thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư Bến Thành Việt.

- Ngày 16/6/2017, Công ty CP Dịch vụ Bến Thành tham gia góp vốn thành lập Công ty CP Bến Thành Nhất Việt và đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0314464644.

- Năm 2018, đang tiến hành thực hiện hồ sơ thoái vốn tại Công ty CP Giao nhận Bến Thành.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề đăng ký kinh doanh

- Mua bán các mặt hàng gia dụng, lương thực - thực phẩm, lâm - thủy - hải sản, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng tiểu thủ công nghiệp, máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư ngành công -nông nghiệp, hóa chất, nguyên vật liệu ngành xây dựng, hàng trang trí nội thất, hương liệu, hoa tươi, hoa khô, hoa nhựa, nữ trang, vàng, bạc, đá quý, văn hóa phẩm (trừ băng đĩa nhạc, hình), văn phòng phẩm, quần áo, giày dép, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, rượu, bia, nước giải khát.

- Kinh doanh lữ hành nội địa - quốc tế. Kinh doanh khách sạn, nhà hàng ăn uống, kinh doanh khu vui chơi giải trí (không kinh doanh khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi tại trụ sở Công ty).

- Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô, bằng đường thủy nội địa. Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, theo hợp đồng. Dịch vụ giao nhận hàng hóa.

- Cho thuê văn phòng, căn hộ, nhà xưởng, kho bãi. Kinh doanh dịch vụ quảng cáo thương mại. Dịch vụ quản lý bất động sản.

- Đầu tư xây dựng, kinh doanh cảng biển, khu công nghiệp. Kinh doanh bất động sản (trừ định giá bất động sản).

- Tư vấn xây dựng (trừ thiết kế công trình, khảo sát xây dựng, giám sát thi công). Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

- Mua bán, sửa chữa, bảo hành đồng hồ, điện thoại, xe ô tô, xe gắn máy và phụ tùng, thiết bị ngoại vi và linh kiện, hàng kim khí điện máy, hàng điện tử, thiết bị viễn thông.

- Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa.

- Dịch vụ photocopy.

- Đại lý bảo hiểm.

- Camera, hoa tươi.

- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản. Sàn giao dịch bất động sản.

- Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán).
- Quảng cáo. Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.
- Điều hành tour du lịch.
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.
- Bán lẻ máy vi tính, phần mềm. Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện).
- Đại lý ôtô con (loại 12 chỗ ngồi xuống). Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào.
- Kho bãi và lưu giữ hàng hoá.
- Lắp ráp linh kiện vi tính (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện).
- Lắp ráp camera, thiết bị báo động - báo cháy.
- Lắp ráp thiết bị điện tử (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện).
- Bán buôn thiết bị camera quan sát, thiết bị báo động-báo cháy. Bán buôn camera.
- Lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).
- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm.
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.
- Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh.
- Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QD-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).
- Hoạt động trang trí nội thất.
- Bán buôn thực phẩm: Bán buôn, xuất nhập khẩu rau, quả, trái cây (không hoạt động tại trụ sở).
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống: bán buôn cây cảnh, hoa (không hoạt động tại trụ sở).
- Bán buôn vỏ xe.
- Mua bán xăm lốp, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của các loại xe có động cơ.
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.
- Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy.

b. Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị

Mô hình quản trị doanh nghiệp áp dụng tại Công ty CP Dịch vụ Bến Thành bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc chức năng.

Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng Giám đốc Công ty quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của khối thông qua Phó Tổng Giám đốc phụ trách khối.

b. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty được quản lý và điều hành theo cơ cấu tổ chức gồm:

❖ ***HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ***

Chủ tịch HĐQT	: Bà NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG
Thành viên HĐQT	: Ông VŨ ĐÌNH THI
Thành viên HĐQT	: Ông TRƯƠNG QUANG THÔNG
Thành viên HĐQT	: Ông BÙI TUẤN NGỌC
Thành viên HĐQT	: Ông BÙI MINH TUẤN

❖ ***BAN KIỂM SOÁT***

Trưởng BKS	: Bà LẠI THỊ THANH PHƯƠNG
Thành viên BKS	: Ông PHẠM TUẤN CƯỜNG
Thành viên BKS	: Ông TRẦN THANH TÙNG

❖ ***BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:***

Tổng Giám đốc	: Ông VŨ ĐÌNH THI
Phó Tổng Giám đốc	: Ông TRƯƠNG QUANG THÔNG

❖ ***CÁC BỘ PHẬN CHỨC NĂNG:***

- Bộ phận Hành chánh Nhân sự:

- Tham mưu giúp việc cho HĐQT và Tổng Giám đốc trong quản lý điều hành công tác Tổ chức – Lao động tiền lương – Hành chánh – PR

▪ Giám đốc Bộ phận: Ông **TRẦN ANH PHÚ**

● Bộ phận Đầu tư:

- Tham mưu giúp việc cho HĐQT và Tổng Giám đốc trong quản lý điều hành công tác đầu tư.
- Nghiên cứu, đề xuất phương hướng, chiến lược, dự án đầu tư phù hợp với nguồn lực Công ty trong từng giai đoạn phát triển.
- Quản lý dự án đầu tư (quá trình lập, thẩm định, triển khai dự án...)
- Nghiên cứu đề xuất, lựa chọn đối tác đầu tư liên doanh, liên kết.

▪ Giám đốc Bộ phận: Bà **ĐẶNG NGUYỄN NHẬT MINH**

● Bộ phận Kế toán Tài chính:

- Tham mưu giúp việc cho HĐQT và Tổng Giám đốc trong hạch toán kế toán toàn Công ty, các Đơn vị trực thuộc.

▪ Giám đốc Bộ phận kiêm Kế toán trưởng: Bà **VÕ THÚY HẠNH**

❖ *CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC:*

1. Trung tâm Dịch vụ Bến thành
2. Trung tâm Kinh doanh Nhà hàng & Khách sạn Đakao
3. Trung tâm Dịch vụ Kho vận
4. Nhà hàng Bến Thành

❖ *CÔNG TY LIÊN KẾT:*

● **Công ty CP Giao nhận Bến Thành**

- Địa chỉ: 236-238 Nguyễn Công Trứ, Q.1, TP.HCM
- Điện thoại: (84-8) 39144655
- Fax: (84-8) 39208794

Năm 2018, Công ty CP Dịch vụ Bến Thành đang tiến hành thoái vốn tại Công ty CP Giao nhận Bến Thành, dự kiến hoàn thành trong năm 2019.

❖ ***CÔNG TY CON:***

- **Công ty CP Bến Thành Nhất Việt**

- Địa chỉ: 47 Phan Chu Trinh, P. Bến Thành, Quận 1, TP. HCM.
- Điện thoại: (84-28) 3823 8595

Về giá trị thương hiệu: Hostel Prei Nokor đạt tiêu chuẩn hostel cao cấp và đứng thuộc top 2 các hostel được đánh giá tốt nhất tại TP. Hồ Chí Minh trên các kênh OTA, là thành viên vàng của kênh booking.com và top 2 của kênh hostelworld.com.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

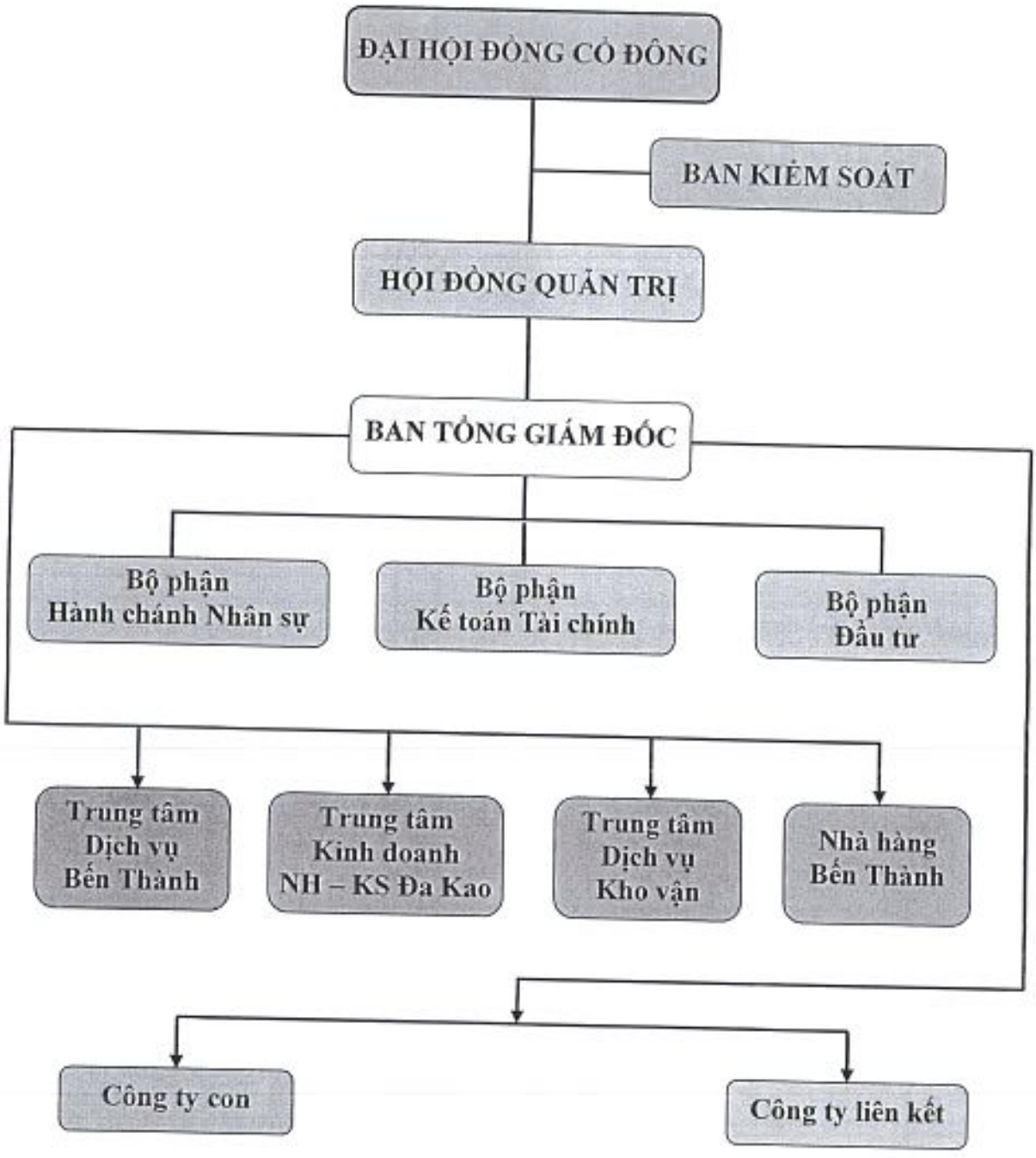

4. Định hướng phát triển

a. Mục tiêu chiến lược

- Các lĩnh vực kinh doanh chính :

- Thương mại dịch vụ: kinh doanh dịch vụ kho vận, dịch vụ logistics.
- Nhà hàng và khách sạn.
- Dịch vụ bất động sản.
- Dịch vụ đầu tư tài chính.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Sắp xếp lại các lĩnh vực kinh doanh, thu hẹp các lĩnh vực kinh doanh kém hiệu quả, duy trì và phát triển tập trung và có sự phối hợp đồng bộ các lĩnh vực còn lại, cũng như mở rộng phát triển một số lĩnh vực có tỉ lệ tăng trưởng và tỉ suất lợi nhuận cao.

- Xây dựng hệ thống Nhà hàng, khách sạn.
- Phát triển và đa dạng hóa các hoạt động thương mại – dịch vụ lưu trú.
- Đẩy mạnh các dự án khi có cơ hội thuận lợi và tìm kiếm các dự án mới.

- Từng bước hoàn chỉnh cơ cấu tổ chức và nhân sự, xây dựng cơ chế lương thưởng, đào tạo mới nhằm động viên khuyến khích nhân viên làm việc hiệu quả và chuyên nghiệp, nâng cao hiệu quả kinh doanh cho công ty.

- Tái cơ cấu vốn, tập trung phát triển những lĩnh vực kinh doanh hiệu quả, liên kết với các đối tác có năng lực để cùng phát triển trong một số lĩnh vực nhằm đạt được các mục tiêu đã đề ra.

- Chú trọng đầu tư cho công tác marketing, quảng bá thương hiệu, nâng cao hình ảnh của công ty, xác lập vị thế trong đàm phán với các đối tác và khách hàng, tăng cường năng lực cạnh tranh trong các hoạt động kinh doanh.

c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

- Hỗ trợ chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của CBNV và tham gia các hoạt động xã hội như phong trào đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo.

5. Các rủi ro

- Nguồn lực về cơ sở vật chất của Công ty còn hạn chế. Cơ sở vật chất nhỏ lẻ, manh mún.

- Một số cơ sở kinh doanh đang thuê của các đơn vị khác có thời gian thuê ngắn hạn (thuê hàng năm), giá thuê không ổn định làm ảnh hưởng đến định hướng phát triển lâu dài.

- Nguyên nhân thị trường ngày càng nhiều đối thủ cạnh tranh gây nhiều trở ngại trong việc đẩy mạnh phát triển kinh doanh các dịch vụ của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2018	THỰC HIỆN 2018	SS TH/KH 2018
1	Tổng doanh thu	Trđ	22.000	26.668	121%
2	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	1.500	1.753	117%
3	Lợi nhuận sau thuế	Trđ			
4	Vốn điều lệ	Trđ	31.507,47	31.507,47	
5	Tỷ lệ cổ tức/ VĐL	%	3%	3%	

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Nhìn chung, năm 2018 là một năm nhiều khó khăn, thách thức đối với doanh nghiệp. Tuy nhiên, vượt qua những khó khăn, thách thức và tận dụng được các cơ hội, Công ty đã hoàn thành vượt chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận năm 2018 do ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra. Có được kết quả trên là nhờ sự chỉ đạo, quan tâm sâu sát của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng sự cố gắng và nỗ lực của toàn thể người lao động của Công ty.

❖ *Văn phòng Công ty và Trung tâm Dịch vụ Bến Thành*

Trong năm 2018, doanh thu của Văn phòng Công ty và Trung tâm Dịch vụ Bến Thành có nhiều biến động do Công ty đang tiến hành cơ cấu lại hoạt động kinh doanh nhằm tận dụng nguồn lực và đem lại hiệu quả kinh doanh cao nhất. Tổng doanh thu của hai đơn vị trong năm 2018 thực hiện là 22,602 tỷ đồng, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2017.

Riêng đối với hoạt động kinh doanh của Benthanh Flower, doanh thu thực hiện trong năm 2018 đạt 2,035 tỷ đồng, tăng 63% so với cùng kỳ năm 2017. Lợi nhuận trước thuế thực hiện trong năm 2018 đạt 61 triệu đồng, tăng so với cùng kỳ năm 2017.

❖ *Trung tâm Dịch vụ Kho vận*

Trung tâm kinh doanh phụ tùng xe gắn máy tại mặt bằng 48 – 50 – 52 Trần Hưng Đạo, Quận 1. Doanh thu thực hiện trong năm 2018 đạt 1,480 tỷ triệu đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 158 triệu đồng.

❖ *Trung tâm Kinh doanh Nhà hàng Khách sạn Đa Kao*

Doanh thu thực hiện năm 2018 của Trung tâm là 2,586 tỷ đồng, giảm 204 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2017. Mặc dù, doanh thu năm 2018 giảm nhiều do ảnh hưởng xây dựng của công trình nhà bên cạnh từ năm 2017, nhưng đơn vị đã cố gắng giảm chi phí tối đa, để lợi nhuận năm 2018 là 30 triệu đồng, tăng 58% so với cùng kỳ năm 2017.

Đồng thời, Công ty cũng tiến hành cải tạo, nâng cấp nội thất phòng cũng như các trang thiết bị, vật dụng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ đem đến cho khách hàng.

❖ *Công ty Cổ Phần Bến Thành Nhất Việt (Hostel Prei Nokor tại 47 Phan Chu Trinh)*

Hostel Prei Nokor chính thức đưa vào hoạt động kinh doanh vào tháng 01/2018. Qua một năm đưa vào hoạt động kinh doanh, tổng doanh thu thực hiện là 2,764 tỷ đồng. Trong thời gian đầu đưa vào khai thác với thương hiệu mới chưa được nhiều người biết đến nên chưa mang lại hiệu quả. Những tháng cuối năm, doanh thu đã bù được chi phí hoạt động, tuy nhiên kết quả thực hiện năm 2018 lỗ 1,128 tỷ đồng, chủ yếu từ chi phí khấu hao và phân bổ công cụ dụng cụ.

Về giá trị thương hiệu: Hostel Prei Nokor đạt tiêu chuẩn hostel cao cấp và đứng thuộc top 2 các hostel được đánh giá tốt nhất tại TP. Hồ Chí Minh trên các kênh OTA, là thành viên vàng của kênh booking.com và top 2 của kênh hostelworld.com.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành

Ông VŨ ĐÌNH THI	: Tổng Giám đốc
Ông TRƯƠNG QUANG THỐNG	: Phó Tổng Giám đốc
Bà VÕ THÚY HẠNH	: Kế toán trưởng

b. Tóm tắt lý lịch cá nhân Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

❖ Ông **Vũ Đình Thi** – Tổng Giám đốc

- CMND số	: 025503725 do CA TP.HCM cấp ngày 12/7/2011
- Giới tính	: Nam
- Năm sinh	: 1978
- Nơi sinh	: Đà Nẵng
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Quê quán	: Nam Định

- Địa chỉ thường trú :124/28 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.21, Q. Bình Thạnh, TP. HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08. 39140930
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

2003 – 2006	Trưởng Bộ phận kinh doanh Công ty Giám định hàng xuất nhập khẩu (FCC)
2006 – 2009	Phó Giám đốc khối Đầu tư – Kinh doanh Công ty CP Đầu tư Địa Ốc Bến Thành.
2009 - T05/2015	Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ - Thương mại Thủ Đô.
T06/2015 - T11/2016	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Bến Thành
T11/2016 – T10/2018	Quyền Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Bến Thành
T07/2017 – đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bến Thành Nhất Việt
T11/2018 – đến nay	Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Bến Thành

- Chức vụ công tác hiện nay : Tổng Giám đốc
- Chức vụ công tác tại các tổ chức khác : không
- Đại diện Tổng Công ty Bến Thành nắm giữ số cổ phần tại Công ty: 371.105 CP
- Số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: không
- Các khoản nợ đối với công ty : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không

❖ Ông **Trương Quang Thống** – Phó Tổng Giám đốc

- CMND số : 020360325 do CA TP. HCM cấp ngày 21/12/2004

- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 1962
- Nơi sinh : Hà Tĩnh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : 03 Phan Kế Bính, P.Đa Kao, Q.1, TP. HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 39208793
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân
- Quá trình công tác:

1996 – 2001	Phó Phòng Kế hoạch Tổng Công ty Bến Thành
2004 - 2007	Phó Giám đốc Công ty TMDV Bến Thành
2007 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Bến Thành

- Chức vụ công tác hiện nay : Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ công tác tại các tổ chức khác : không
- Đại diện Tổng Công ty Bến Thành nắm giữ số cổ phần tại Công ty: 296.884CP
- Số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: không
- Các khoản nợ đối với công ty : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không

❖ Bà **Võ Thúy Hạnh** – Kế toán trưởng

- CMND số : 022542470 do CA TP. HCM cấp ngày 04/11/2009
- Giới tính : Nữ

- Năm sinh : 1964
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Vĩnh Long
- Địa chỉ thường trú : 120E/3 Đinh Tiên Hoàng, P.Đa Kao, Q.1, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (08) 39140936
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân

- Quá trình công tác:

01/1987 – 07/1988	Kế toán tổng hợp Công ty nông sản thực phẩm Q.1
08/1988 – 09/2004	Kế toán trưởng Công ty nông sản thực phẩm Q.1 (sau là Công ty Nông sản thực phẩm Bến Thành)
10/2004 – 08/2005	Kế toán phó Công ty TMDV Bến Thành
09/2005 – 11/2007	Kế toán trưởng Công ty TMDV Bến Thành
11/2007 đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP Dịch vụ Bến Thành

- Chức vụ công tác hiện nay : Kế toán trưởng
- Chức vụ công tác tại các tổ chức khác : không
- Chức vụ công tác tại các tổ chức khác : không
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: không
- Các khoản nợ đối với công ty : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không

c. Những thay đổi trong Ban điều hành: Không có

d. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

- *Lực lượng lao động của Công ty có mặt vào thời điểm ngày 31/12/2018*

STT	Phân loại lao động	Số lượng lao động (người)	
		Nam	Nữ
Phân theo trình độ học vấn			
1	Đại học và trên đại học	07	09
2	Cao đẳng, trung cấp CNKT	04	00
3	Phổ thông	10	06
Tổng cộng		**21**	**15**
Phân theo phân công lao động			
1	Lao động trực tiếp	11	04
2	Lao động gián tiếp	10	11
Tổng cộng		**21**	**15**

- *Chính sách đối với người lao động*

Được coi là công tác không kém phần quan trọng trong việc duy trì và phát triển nguồn lực. Do vậy, Công ty luôn quan tâm và đảm bảo thực hiện chế độ đối với người lao động đầy đủ và kịp thời, kết quả thực hiện như sau:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 vào tháng 03/2018.

- Năm 2018, Công ty đã thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho người lao động, 100% CBNV được Công ty ký hợp đồng lao động và thực hiện đầy đủ các chế độ khác như : BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động.

- Thực hiện các công việc hành chánh khác cụ thể: tổ chức tham quan nghỉ dưỡng, thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho CBNV,…

- Thực hiện điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Ban TGĐ đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật.

- Về công tác nhân sự, thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động theo Thỏa ước lao động tập thể đã ký.

- Tổng số nhân sự hiện tại của Công ty là 36 người với mức thu nhập bình quân là 8.000.000 đồng/tháng.

3. Tình hình đầu tư:

- Triển khai chiến lược kinh doanh của Công ty giai đoạn 2018 – 2020, Công ty đã thực hiện việc rà soát lại tổng thể các mặt bằng. Từ đó, xây dựng kế hoạch kinh doanh cụ thể cho từng mặt bằng để tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh.

- Phân tích và đề xuất các phương án hiệu quả cho các dịch vụ kinh doanh, hợp tác đầu tư thực hiện các dự án phát triển trong dài hạn của Công ty.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2017	2018	Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	46.576	44.218	-2.358
Doanh thu thuần	24.902	26.612	1.710
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.140	1.697	557
Lợi nhuận khác	(0,6)	56	56
Lợi nhuận trước thuế	1.140	1.753	613
Lợi nhuận sau thuế	937	1.335	398

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	2017	2018	Ghi chú
1. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn			ĐVT: %
- Cơ cấu tài sản:			
+ Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	85,07	88,20	
+ Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	14,93	11,80	
- Cơ cấu nguồn vốn			
+ Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	21,41	15,97	
+ Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	78,59	84,03	

2. Khả năng thanh toán			ĐVT: lần
- Khả năng thanh toán ngắn hạn	11,27	14,23	
- Khả năng thanh toán	11,29	14,10	
3. Tỷ suất sinh lời			ĐVT: %
- Tỷ suất lợi nhuận gộp/ Doanh thu thuần	49,24	57,55	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	4,14	5,56	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	2,56	3,59	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	2,01	3,02	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần : 3.150.747 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành : cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 3.150.747 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

Các dữ liệu thống kê về cổ đông theo danh sách cổ đông chốt ngày 14/05/2018 :

STT	Danh mục	Số lượng cổ phần	Giá trị (triệu đồng)	% Vốn điều lệ	Số lượng cổ đông
1	Cổ đông lớn	2.757.797	27.577.970	87,53%	04
2	Cổ đông nhỏ	392.950	3.929.500	12,47%	102
	Tổng cộng	**3.150.747**	**31.507.4**	**100%**	**106**
3	Cổ đông tổ chức	2.946.907	29.469.070	93,5%	09
4	Cổ đông cá nhân	203.840	2.038.400	6,5%	97
	Tổng cộng	**3.150.747**	**31.507.4**	**100%**	**106**
5	Cổ đông trong nước	2.998.747	29.987.4	95,2%	105
6	Cổ đông nước ngoài	152.000	1.520.000	4,8%	01

	Tổng cộng	**3.150.747**	**31.507.4**	**100%**	**106**
7	Cổ đông Nhà nước	1.484.420	14.844,2	47,1%	01

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Về doanh thu

Doanh thu năm 2018 Công ty thực hiện **26,668 tỷ đồng** đạt **121%** kế hoạch đề ra.

b. Về lợi nhuận

Lợi nhuận thực hiện **1,753 tỷ đồng** đạt **117%** kế hoạch đề ra.

c. Những tiến bộ Công ty đã đạt được

Đối chiếu với kế hoạch đề ra từ đầu năm, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2018 của toàn Công ty do ĐHĐCĐ thường niên và HĐQT đề ra. Cụ thể, Công ty đã đạt được những thành tích trong quá trình thực hiện hoạt động kinh doanh như sau:

- Dự đoán kịp thời tình hình, chủ động tìm kiếm đối tác nhằm ổn định hoạt động, nâng cao hiệu quả kinh doanh của các mặt bằng do Công ty sở hữu, thuê kinh doanh, khai thác tạm.

- Hoàn chỉnh quy trình quản lý và vận hành ổn định hoạt động kinh doanh của Hostel Prei Nokor tại mặt bằng 47 Phan Chu Trinh.

- Đẩy mạnh marketing để tìm kiếm nhiều nguồn khách hàng và thúc đẩy phát triển hoạt động kinh doanh hoa tươi của Benthanh Flower.

- Đề ra, xây dựng và triển khai nhiều phương án kinh doanh, các dự án mới trên cơ sở hợp tác với các đối tác nhằm tạo bước chuyển hướng hoạt động của Công ty trong thời gian tới.

- HĐQT Công ty đã thông qua việc ban hành Quy chế lương thưởng phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành đồng thời ban hành, xây dựng thang bảng lương mới đáp ứng thị trường lao động hiện nay nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người lao động trong Công ty.

- Chú trọng và phát huy công tác đào tạo nguồn nhân lực hiện có của Công ty nhằm đáp ứng được yêu cầu công việc trong giai đoạn mới. Cụ thể trong năm 2018, Công ty đã tổ chức khóa học chuyên đề ***"Nâng cao động lực làm việc hiệu quả"*** cho người lao động trong Công ty tham dự nhằm nâng cao tinh thần, năng suất làm việc và hiệu quả công việc, góp phần vào sự phát triển của Công ty trong tương lai.

- Công tác quan hệ lao động (bổ nhiệm, miễn nhiệm,...) và chế độ cho người lao động (lương, BHXH) thực hiện tốt, không phát sinh tranh chấp, khiếu kiện. Các nhân viên có đóng góp tích cực được khen thưởng động viên kịp thời.

d. Những mặt tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những thành tích đạt được như trên, Công ty vẫn còn tồn tại một số điểm hạn chế cụ thể như sau:

- Một số lĩnh vực kinh doanh chưa phát huy hết công suất để đạt được hiệu quả như kỳ vọng.

- Các mặt bằng được sử dụng khai thác tạm và thuê lại của các đối tác khác trong thời gian ngắn nên tính rủi ro cao và khó khăn trong việc kinh doanh và khai thác dài hạn.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

- Tổng tài sản năm 2018: 44,218 tỷ đồng
- Tổng tài sản năm 2017 : 46,576 tỷ đồng

Tình hình tài sản của Công ty không có biến động lớn ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh.

b. Tình hình nợ phải trả

- Tình hình tài chính lành mạnh, không có nợ xấu, nợ khó đòi.
- Khả năng thanh toán được đảm bảo.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã xây dựng được chiến lược kinh doanh để xác định những định hướng cần phát triển tập trung và cần mở rộng để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng doanh số ổn định, và hiệu quả trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đã thực hiện tái cơ cấu bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty, lực lượng cán bộ trẻ có trình độ, có năng lực và năng động hơn, thích ứng được với mô hình Công ty niêm yết, với yêu cầu phát triển, chiến lược kinh doanh đã được hoạch định, đáp ứng được yêu cầu của định hướng phát triển cũng như sự cạnh tranh ngày càng gay gắt của cơ chế thị trường và xu thế hiện nay.

- Thực hiện điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Ban TGĐ đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật đồng thời tăng cường trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn của Ban điều hành để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Kế hoạch phát triển năm 2019

a. Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

- Tổng doanh thu : 20 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 1 tỷ đồng.
- Cổ tức tối thiểu : 2%.

b. Về hoạt động kinh doanh

- Phấn đấu hoàn thành kế hoạch doanh thu năm 2019 là 20 tỷ đồng và lợi nhuận 1 tỷ đồng.

- Tìm kiếm các mặt bằng phù hợp và xây dựng phương án kinh doanh theo định hướng phát triển của Công ty về lĩnh vực dịch vụ cho thuê văn phòng, dịch vụ lưu trú, khách sạn, hostel, căn hộ cho thuê.

- Nghiên cứu và tìm kiếm các cơ hội đầu tư, đầu tư tài chính, hợp tác với các đối tác có năng lực và kinh nghiệm trong các lĩnh vực bất động sản, nhà hàng tiệc cưới,…

- Tập trung đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh hoa tươi của Benthanh Flower.

- Kiểm soát thường xuyên để đảm bảo các cam kết, thỏa thuận, hợp đồng, văn bản của Công ty được soạn thảo, ban hành, ký kết đúng pháp luật. Thực hiện đúng hoạt động báo cáo, công bố thông tin đúng quy định.

❖ ***Bộ phận Đầu tư***

- Tiếp tục quản lý các mặt bằng cho thuê đạt kế hoạch đề ra, sử dụng, khai thác tối đa và nâng cao hiệu quả sử dụng các mặt bằng của Công ty.

- Đẩy nhanh triển khai việc hợp tác với các đối tác thực hiện các phương án đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cho Công ty.

- Định hướng và đề ra phương án đầu tư, xây dựng, sửa chữa để nâng cao hiệu quả sử dụng các mặt bằng của Công ty theo đúng pháp lý.

- Nghiên cứu và tìm kiếm các cơ hội đầu tư, đầu tư tài chính, hợp tác với các đối tác có năng lực và kinh nghiệm trong các lĩnh vực bất động sản, nhà hàng, kho bãi, khách sạn, v.v…

- Tìm kiếm các mặt bằng phù hợp và xây dựng phương án kinh doanh theo định hướng phát triển của Công ty về lĩnh vực dịch vụ lưu trú, văn phòng, dịch vụ bất động sản.

- Tiếp tục quản lý và nâng cao hiệu quả kinh doanh phù hợp với thực tế để nâng cao hiệu quả sử dụng các mặt bằng của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện các dự án và tìm kiếm đối tác để phát triển.

❖ ***Công ty CP Bến Thành Nhất Việt (Hostel Prei Nokor 47 Phan Chu Trinh)***

- Hoàn chỉnh quy trình quản lý, đào tạo cán bộ nhân viên để chuẩn bị nguồn nhân lực cho các dự án khách sạn, căn hộ dịch vụ của Công ty. Hướng tới quản lý chuyên nghiệp và vận hành hoạt động kinh doanh của Hostel Prei Nokor để từ đó áp dụng triển khai cho các hệ thống chuỗi hostel, khách sạn, căn hộ với thương hiệu Prei Nokor trong thời gian tới.

❖ ***Trung tâm Kinh doanh Nhà hàng Khách sạn Đa Kao***

- Hoàn tất công tác cải tạo, sửa chữa nhỏ, nâng cấp nội thất phòng và nâng cao chất lượng dịch vụ để nhanh chóng ổn định hoạt động kinh doanh của khách sạn, đảm bảo ổn định và duy trì mặt bằng 26 Nguyễn Văn Thủ trong khi chờ thực hiện phương án mua chỉ định trong khi chờ các cơ quan chức năng cho phép.

- Đào tạo cán bộ công nhân viên để chuẩn bị nguồn nhân lực cho các dự án khách sạn, căn hộ dịch vụ của Công ty trong thời gian sắp tới.

c. Công tác Tài chính Kế toán

- Tăng cường công tác quản trị tài chính, kiểm soát chặt chẽ việc cân đối nguồn vốn, đảm bảo tình hình tài chính ổn định, lành mạnh và tái cơ cấu vốn, đồng thời vốn hóa tài sản hợp lý.

- Tổ chức phân tích, đánh giá, kiểm soát các khoản chi phí nhằm tiết kiệm chi phí, nghiên cứu các loại hình kinh doanh tài chính để tiến hành thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

d. Công tác Hành chính Nhân sự

- Tiếp tục phối hợp với các bộ phận chuyên môn rà soát, sửa đổi các quy chế phục vụ cho hoạt động của Công ty: Quy chế Tài chính,…

- Tiến tới xây dựng và áp dụng hệ thống chỉ số đo lường hiệu suất trong đánh giá thực hiện công việc (KPI) đối với toàn Công ty.

- Duy trì ổn định bộ máy nhân sự để phục vụ nhu cầu phát triển của Công ty. Nâng cao trình độ kiến thức, kỹ năng làm việc cho người lao động.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

- Về tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 2018: đã hoàn thành được các chỉ tiêu

cơ bản do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Năm 2018, Công ty thực hiện tái cơ cấu hoạt động kinh doanh tại một số đơn vị trực thuộc, sắp xếp và tìm kiếm hoạt động phù hợp với quy mô và vốn nhưng vẫn đảm bảo ổn định nguồn thu cho Công ty. Kết quả kinh doanh năm 2018 đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty đều được duy trì hoạt động ổn định đúng theo định hướng phát triển.

- Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh; có nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vốn cho các dự án đầu tư và vốn lưu động của Công ty.

- Duy trì được thu nhập ổn định cho toàn thể người lao động, hoàn thành nghĩa vụ đóng góp cho ngân sách nhà nước.

- Nguồn lực về cơ sở vật chất của Công ty còn hạn chế. Đội ngũ cán bộ quản lý còn mỏng, năng lực chuyên môn và quản lý còn chưa đáp ứng được với mô hình và quy mô phát triển của Công ty.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

- Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng và nghiêm túc các Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quyết định của HĐQT.

- Trong năm 2018, Ban Điều hành đã chủ động thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại lao động cho phù hợp với tình hình kinh doanh và tiết giảm chi phí hoạt động. Bên cạnh đó Ban Điều hành cũng tiếp tục rà soát tính hiệu quả tại các mặt bằng cho thuê để tăng hiệu quả sử dụng vốn.

- Tổng Giám đốc chỉ đạo Công ty thực hiện báo cáo, công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo đúng quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đối với công ty đại chúng. Các báo cáo tài chính quý, bán niên, năm và báo cáo quản trị được công bố kịp thời và đăng tải đầy đủ trên website Công ty, cung cấp thông tin đầy đủ, minh bạch cho cổ đông và các nhà đầu tư.

- Thực hiện trung thực, có trách nhiệm các quyền hạn, nghĩa vụ được giao vì lợi ích của công ty.

- Bảo toàn và phát triển tốt vốn của công ty.

- Xây dựng kế hoạch tài chính dài hạn và kế hoạch tài chính hàng năm, phù hợp với kế hoạch kinh doanh, các định mức kinh tế-kỹ thuật, định mức lao động, định mức chi phí tài chính khác phù hợp với điều kiện kinh doanh của công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty, ổn định hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và phát triển thêm những lĩnh vực hoạt động mới phù hợp kinh doanh của công ty tạo giá trị mới bền vững.

- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính Công ty an toàn, hiệu quả, tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng Ban Tổng Giám đốc phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển xứng đáng với kỳ vọng của Đại hội đồng cổ đông.

- Phấn đấu thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, gia tăng giá trị doanh nghiệp và nâng cao lợi ích cho cổ đông. Tiết kiệm tối đa các chi phí để đảm bảo lợi nhuận.

- Nâng cao thu nhập người lao động, đào tạo tuyển dụng, tăng cường chất lượng chuyên môn nghiệp vụ và hiệu quả công việc.

- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, thay đổi quan điểm và phong cách làm việc chuyên nghiệp.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Thành phần HĐQT gồm :

1. Bà Nguyễn Thị Hương Giang	Chủ tịch HĐQT
2. Ông Vũ Đình Thi	Thành viên HĐQT
3. Ông Trương Quang Thống	Thành viên HĐQT
4. Ông Bùi Tuấn Ngọc	Thành viên HĐQT
5. Ông Bùi Minh Tuấn	Thành viên HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số lượng CP có quyền biểu quyết		TV không điều hành	TV điều hành	Số lượng chức danh TV HĐQT nắm giữ tại Cty khác
		Cá nhân	Đại diện tổ chức			
1	Bà Nguyễn Thị Hương Giang	0	519.547		X	1
2	Ông Bùi Tuấn Ngọc	0		X		5
3	Ông Vũ Đình Thi	0	371.105		X	1
4	Ông Trương Quang Thống	0	296.884		X	1
5	Ông Bùi Minh Tuấn	152.000	0	X		3

b. Hoạt động của HĐQT

❖ **Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2018 do ĐHĐCĐ giao**

Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Lợi nhuận trước thuế đạt **1,753 tỷ đồng**, đạt 117% kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

❖ **Phân phối lợi nhuận năm 2017**

HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2017 theo đúng nội dung Điều 4 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/3/2018.

❖ **Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2018**

Đã tiến hành ký kết Hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.

❖ **Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018**

Trong năm, HĐQT đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS với số tiền là 192 triệu đồng, thực hiện đúng theo nội dung Điều 6 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/3/2018.

❖ **Các hoạt động khác của Hội đồng quản trị năm 2018**

- Tổ chức 04 (bốn) phiên họp và 01 (01) lấy phiếu ý kiến để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị với sự tham gia dự họp của Ban Kiểm soát và Giám đốc Bộ phận Tài chính – Kế toán. Nội dung họp HĐQT chủ yếu đề cập đến tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình thực hiện các dự án đầu tư của Công ty,... Các nội dung tại các cuộc họp HĐQT đều được các thành viên nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%.
- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật liên quan về các vấn đề sau:
  - Nghị quyết thông qua ngày chốt danh sách cổ đông và thời gian tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
  - Nghị quyết thông qua đơn giá tiền lương năm 2018 của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.
  - Nghị quyết thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
  - Nghị quyết thông qua tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty CP Bến Thành Nhất Việt.
  - Nghị quyết thông qua về việc sử dụng các mặt bằng của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.
  - Nghị quyết thông qua chủ trương, phương án thoái vốn của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành tại Công ty CP Giao nhận Bến Thành.
  - Quyết định về việc thành lập Tổ kiểm tra tư cách cổ đông ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
  - Quyết định về việc ban hành quy chế lương – thưởng và Thang bảng lương của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.
  - Các Nghị quyết và Quyết định khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Về công tác nhân sự, tổ chức:
  - Tái bổ nhiệm Ông Trương Quang Thống giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.
  - Bổ nhiệm Ông Vũ Đình Thi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.
- Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật.
- Thực hiện phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác để đảm bảo thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quyết định của HĐQT.

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

Thành phần Ban kiểm soát gồm:

1. Bà Lại Thị Thanh Phương — Trưởng BKS
2. Ông Phạm Tuấn Cường — Kiểm soát viên
3. Ông Trần Thanh Tùng — Kiểm soát viên.

STT	Thành viên BKS	Số lượng CP có quyền biểu quyết	
		Cá nhân	Đại diện tổ chức
1	Bà Lại Thị Thanh Phương	0	296.884 CP
2	Ông Phạm Tuấn Cường	0	0
3	Ông Trần Thanh Tùng	0	0

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Giám sát việc tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ trong quá trình quản lý và điều hành hoạt động của Công ty.

- Giám sát thường xuyên việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm.

- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và thẩm định báo cáo tài chính định kỳ. Kiểm tra tính tuân thủ các chuẩn mực kế toán và chế độ tài chính hiện hành trong công tác hạch toán kế toán.

- Thực hiện các nghĩa vụ Ban Kiểm soát được quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều 32, Điều 33 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.

- Tham dự đầy đủ các buổi họp Hội đồng Quản trị, tham gia đóng góp ý kiến về hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản trị của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGĐ và BKS

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

❖ Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)
1	Bà Nguyễn Thị Hương Giang	Chủ tịch HĐQT	36.000.000
2	Ông Bùi Tuấn Ngọc	Thành viên HĐQT	24.000.000
3	Ông Vũ Đình Thi	Thành viên HĐQT	24.000.000
4	Ông Trương Quang Thống	Thành viên HĐQT	24.000.000
5	Ông Bùi Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	24.000.000
6	Bà Lại Thị Thanh Phương	Trưởng BKS	24.000.000
7	Ông Đào Phúc Long Phi	Kiểm soát viên	3.000.000
8	Ông Trần Thanh Tùng	Kiểm soát viên	9.000.000
9	Ông Phạm Tuấn Cường	Kiểm soát viên	12.000.000
10	Bà Nguyễn Phạm Thanh Trúc	Thư ký	12.000.000
	TỔNG CỘNG		**192.000.000**

Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT nêu trên là thù lao được hưởng cố định theo thời gian trong năm 2018.

❖ Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng:

STT	Họ tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng (đồng)
1	Ông Vũ Dình Thi	Tổng Giám đốc	569.160.000
2	Ông Trương Quang Thống	Phó Tổng Giám đốc	418.060.000
3	Bà Võ Thúy Hạnh	Kế toán trưởng	340.670.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: *Không có*

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Không có.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- *Báo cáo Tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2018 Công ty CP Dịch vụ Bến Thành (đính kèm phụ lục).*

- *Báo cáo Tài chính riêng đã được kiểm toán năm 2018 Công ty CP Dịch vụ Bến Thành (đính kèm phụ lục)*

- *Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2018 Công ty CP Dịch vụ Bến Thành (vui lòng xem trên trang web: **www.btsc.com.vn**).*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2019

Xác nhận của Đại diện theo pháp luật

M.S.D.N: 0305246578 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Hương Giang